

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 178/2018/HSST

Ngày 18/7/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT- TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diễm Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng- Chủ tịch Hội Thanh niên xung phong thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Nguyễn Tiến Dũng- Cán bộ hưu trí phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mươi Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 167/2018/HSST, ngày 18 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2018/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM HOÀNG D**- sinh năm 1984; tại thành phố H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường N, quận Đ, thành phố H; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn N và bà Hoàng Thị N (Đã chết); Bị cáo có vợ là Phạm Thị Bảo Y (Đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án:

Tại bản án số 19/2014/HSST ngày 05/8/2014, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Phạm Hoàng D 03 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 20/12/2016 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân:

- Tại bản án số 13/HSST ngày 11/8/2004, Tòa án nhân dân thị xã Đ, thành phố H xử phạt Phạm Hoàng D 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án số 15/2006/HSST ngày 23/6/2006, Tòa án nhân dân thị xã Đ, thành phố H xử phạt Phạm Hoàng D 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; tổng hợp hình phạt 15 tháng tù của Bản án số 13/HSST ngày 11/8/2004 của Tòa án nhân dân thị xã Đ; buộc Phạm Hoàng D phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 33 tháng tù.

- Ngày 06/01/2014 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường N, quận Đ, thành phố H ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường N, thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2018 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Anh Phạm Công C- Sinh ngày 12/9/2001 (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Trần Anh Đ- Sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

01. Ông Trần Anh Đ- Sinh năm 1975 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

02. Anh Trần Minh T- Sinh năm 1990 (Vắng mặt);

Địa chỉ: đường Đ, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk;

- **Người làm chứng:**

01. Anh Trần Minh H- Sinh năm 1993 (Vắng mặt);

Địa chỉ: đường Đ, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

02. Anh Nguyễn Cao H- Sinh năm 1985 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng D là đối tượng nghiện chất ma túy. Sáng ngày 23/3/2018 khi đang đi lang thang tại khu vực Km3 thành phố B, D gặp Trần Minh T, là bạn quen biết cùng chấp hành án phạt tù tại trại giam Đ, D nghe T nói "*Em ruột T đang cần tìm 01 xe cũ dạng xe Dream hay xe club, giá từ một đến hai triệu đồng để làm phương tiện đi lại, nếu D thấy ai có nhu cầu bán thì giới thiệu giúp*". Nên đến khoảng 18^h30' cùng ngày khi đến khu vực siêu thị C, thành phố B, D thấy trước cửa lớn siêu thị, gần cửa hàng bán gà KFC có dựng 01 xe Club màu xanh, biển số XXX của cháu Phạm Công C không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm chiếc xe trên rồi đi tìm T để tìm người mua. D đi lại gần xe, ngồi lên xe kiểm tra thì thấy xe không khóa cổ, ổ khóa

điện của xe đã cũ nên D lấy chìa khoá D lượm được trước đây thử mở ổ khoá điện của xe thì mở được. Sau đó, D dắt xe ra đạp nổ máy rồi chạy đến nhà T. Đến khoảng 21^h00' cùng ngày thì D đến nhà T nhưng không gặp T ở nhà mà chỉ có người thân của T. D chờ ở nhà T khoảng 30' nhưng không thấy T về, trong thời gian này D bẻ biển số xe thành nhiều mảnh rồi vứt ở khu vực trước nhà T. Khi đang đứng đợi T về thì D bị người dân phát hiện, giữ lại giao cho Công an phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Tại Cơ quan Công an, D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 65/KLDG, ngày 28/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe C50, màu sơn xanh, biển kiểm soát XXX, số máy XXX1, số khung XXX2, dung tích xi lanh 49CC (xe mới tân trang lại), trị giá 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 177/KSĐT- HS, ngày 14/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Phạm Hoàng D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hoàng D khai nhận hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đúng như nội dung Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Hoàng D như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng D mức án từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù;

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả cho ông Phạm Anh Đ 01 xe club nhãn hiệu Honda màu xanh, biển số XXX, số máy XXX1, số khung XXX2, dung tích xi lanh 49CC.

+ Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa xe mô tô là công cụ Phạm Hoàng D sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo, xét thấy: Vào khoảng 18^h30' ngày 23/3/2018, tại khu vực siêu thị C, phường T, thành phố B, Phạm Hoàng D đã có hành vi lên lút trộm cắp của anh Phạm Công C 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe C50, màu sơn xanh, biển kiểm soát XXX, số máy XXX1, số khung XXX2, dung tích xi lanh 49CC (xe mới tân trang lại), trị giá 2.500.000đồng. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an của xã hội. Bị cáo là người đã có 01 tiền án về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn, đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại; do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Trong vụ án này, anh Trần Minh T có hành vi nhờ bị cáo tìm kiếm xe, tuy nhiên T không bàn bạc, hứa hẹn với bị cáo trong việc trộm cắp xe máy, do đó Trần Minh T không đồng phạm với Phạm Hoàng D.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến và khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả: 01 chiếc xe club nhãn hiệu Honda màu xanh, biển kiểm soát XXX, số máy XXX1, số khung XXX2, dung tích xi lanh 49CC cho chủ sở hữu là ông Phạm Anh Đ là phù hợp, cần chấp nhận.

- Đối với 01 chiếc chìa khóa xe mô tô, có phần nhựa tay cầm màu đen, phần thân khóa bằng kim loại dài 3cm là công cụ Phạm Hoàng D sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

(Đặc điểm, số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

[4] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàng D phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng D 01 (Một) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 19/4/2018.

* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 chiếc xe club nhãn hiệu Honda màu xanh, biển kiểm soát XXX, số máy XXX1, số khung XXX2, dung tích xi lanh 49CC, cho ông Phạm Anh Đ.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa xe mô tô, có phần nhựa tay cầm màu đen, phần thân khóa bằng kim loại dài 3cm là công cụ Phạm Hoàng D sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

(Đặc điểm, số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Hoàng D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

- Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
 - TAND tỉnh Đắk Lắk;
 - Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
 - VKSND TP. BMT;
 - Công an TP. Buôn Ma Thuột;
 - Bị cáo, đương sự;
 - THADS. TP. B;
 - Lưu HS;
 - Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Diễm Hương